

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-64/15h30/GLAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 1 tháng 2 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY

(Từ ngày 02/02/2026 đến ngày 11/02/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa tiếp tục được tăng cường sau ổn định và suy yếu dần, khoảng ngày 6-7/2 được tăng cường trở lại. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Trời rét có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; làm giảm sức đề kháng, gia tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh, gây thiệt hại cho gia súc, gia cầm. Trong sản xuất nông nghiệp có thể gây cháy lá, làm chậm quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 01/02/2026							Ngày 02/02/2026							Ngày 03/02/2026						Ngày 04/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	19	6	84	N	2	100		24	40	94	NW	2	97		20	24	92	N	3		21	25	88	N	3	
Hoài Ân	21	2	80	N	3	96		24	4	91	N	2	90		21	24	89	N	5		22	27	83	NE	4	
Hoài Nhơn	21	3	94	N	4	96		24	1	93	N	3	88		21	25	90	N	5		22	27	87	N	4	
Phù Mỹ	20	14	90	N	4	97		25	12	93	N	4	84		21	24	89	NE	6		22	27	84	NE	5	
Phù Cát	21	8	84	N	3	90		27	6	92	N	4	75		21	26	85	NE	6		22	29	84	NE	5	
An Nhơn	21	10	82	N	2	92		26	1	92	NW	2	81		21	25	91	N	5		22	28	82	NE	4	
Vĩnh Thạnh	21	1	81	NE	3	95		24	7	88	NE	2	90		21	24	92	NE	5		21	26	93	NE	4	
Tây Sơn	21	2	92	N	2	92		26	3	80	N	2	80		21	26	91	N	5		22	28	83	NE	4	
Vân Canh	20	12	93	N	3	96		26	11	83	N	3	90		20	26	85	N	5		21	28	94	N	4	
Tuy Phước	21	6	83	N	2	92		26	3	85	N	2	80		21	26	85	N	5		22	28	85	NE	4	
Cát Tiến	21	12	88	N	2	96		26	14	91	NW	2	83		21	25	87	N	5		22	28	81	NE	4	

Địa điểm dự báo	Đêm 01/02/2026							Ngày 02/02/2026							Ngày 03/02/2026						Ngày 04/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	21	2	89	N	2	96		26	1	93	NW	2	83		21	25	84	N	5		22	28	81	NE	4	
Pleiku	15	0	11	NE	3	83		25	0	13	NE	4	66		15	25	15	E	6		15	26	17	E	3	
Đak Đoa	15	0	11	NE	3	83		25	0	13	NE	4	66		18	25	13	E	6		18	27	10	E	3	
Mang Yang	15	0	13	NE	3	84		25	0	12	NE	4	73		18	25	11	NE	7		18	25	10	E	4	
Ia Ly	14	0	6	E	3	79		28	0	7	E	3	61		15	28	10	NE	7		15	28	10	NE	3	
Ia Grai	19	0	6	E	3	70		29	0	12	E	2	48		20	29	16	E	5		19	30	13	E	1	
Đức Cơ	19	0	5	E	3	74		30	0	5	E	2	46		21	30	17	E	5		20	30	16	SE	2	
Chư Prông	17	0	7	E	5	84		26	0	11	E	6	63		19	26	10	E	7		19	27	10	E	5	
Ia Mơ	17	0	10	E	5	84		26	0	11	E	6	63		19	26	13	E	7		19	27	13	E	5	
Chư Sê	17	0	14	E	1	84		26	0	7	E	4	63		19	27	10	E	7		20	27	13	E	5	
Chư Puh	20	0	5	E	6	84		28	0	10	E	6	62		20	28	19	E	9		21	28	13	E	6	
Kbang	18	14	87	N	4	96		25	2	83	NE	4	89		19	25	94	NE	6		19	25	83	NE	3	
An Khê	20	0	6	NE	5	92		24	0	9	NE	5	79		20	25	91	NE	8		20	25	19	NE	6	
Đak Pơ	19	2	93	NE	4	92		25	0	7	NE	4	77		20	25	84	NE	8		20	25	15	NE	5	
Kông Chro	20	12	84	NE	5	91		26	0	10	NE	5	75		21	26	10	NE	9		21	27	12	NE	6	
Ayun Pa	22	0	10	S	2	82		30	0	8	S	1	60		24	30	19	E	5		23	30	13	E	3	
Ia Pa	22	0	9	NE	4	84		29	0	9	NE	4	69		22	29	19	NE	9		23	29	12	NE	5	
Phú Thiện	23	0	5	E	2	80		30	0	5	E	3	61		23	30	18	NE	8		24	30	14	NE	5	
Phú Túc	22	0	12	SW	2	84		30	0	7	S	2	59		24	30	19	E	4		24	30	15	E	3	

Địa điểm	Ngày 05/02/2026				Ngày 06/02/2026				Ngày 07/02/2026				Ngày 08/02/2026				Ngày 09/02/2026				Ngày 10/02/2026				Ngày 11/02/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	20	28	25		19	30	17		20	26	15		21	25	92		21	27	63		20	27	30		20	27	35		94
Hoài Ân	21	29	23		20	30	26		22	30	29		22	26	83		21	28	71		20	28	35		20	28	35		38
Hoài Nhơn	21	28	20		19	29	17		21	28	24		22	25	76		22	27	71		20	28	38		20	28	28		37
Phù Mỹ	21	28	26		20	30	22		22	29	28		22	26	81		21	27	63		21	28	38		21	28	27		30
Phù Cát	21	30	23		21	30	22		22	30	17		23	28	71		23	29	25		21	30	28		21	30	37		15
An Nhơn	21	29	23		21	29	18		21	28	18		22	27	80		22	28	61		21	28	30		21	28	31		23
Vĩnh Thạnh	20	29	24		19	30	27		21	29	16		22	26	76		21	27	66		19	27	35		19	27	25		24
Tây Sơn	21	29	18		22	30	28		23	30	17		23	28	78		22	29	65		21	29	36		21	29	31		26
Vân Canh	21	28	17		20	29	29		20	29	18		21	28	72		20	29	71		20	29	34		20	29	34		34
Tuy Phước	21	29	16		22	30	29		23	30	18		23	28	70		23	29	70		21	29	39		21	29	25		26
Cát Tiến	21	28	82		21	28	26		21	28	27		22	26	74		21	27	74		21	27	38		21	27	34		31
Quy Nhơn	21	28	77		21	28	25		21	28	17		22	26	77		21	27	62		21	27	37		21	27	28		31
Pleiku	15	28	25		15	28	19		16	28	25		17	26	22		17	25	35		16	28	32		16	28	25		0
Đak Đoa	16	29	17		15	30	23		18	28	20		17	25	29		17	26	38		16	28	39		16	28	35		0
Mang Yang	16	28	20		15	29	15		18	26	24		17	25	19		17	25	30		16	26	39		16	26	31		0
Ia Ly	17	31	20		17	32	28		16	31	25		17	28	18		16	30	25		16	30	33		16	30	30		0
Ia Grai	18	30	16		18	30	15		20	30	28		20	31	16		19	30	27		19	30	38		19	30	28		0
Đức Cơ	19	32	25		19	31	28		20	31	25		20	32	28		20	30	31		19	30	27		19	30	25		0
Chư Prông	17	29	15		17	30	18		18	29	21		17	26	18		18	27	35		17	29	38		17	29	26		0
Ia Mơ	17	29	29		17	30	29		18	29	24		17	26	20		18	27	28		17	29	37		17	29	33		0
Chư Sê	17	30	26		17	30	18		19	29	27		18	27	23		19	28	27		18	30	27		18	30	27		0
Chư Pưh	20	30	15		19	30	29		21	30	25		20	28	25		20	30	39		20	30	28		20	30	29		0

Địa điểm	Ngày 05/02/2026				Ngày 06/02/2026				Ngày 07/02/2026				Ngày 08/02/2026				Ngày 09/02/2026				Ngày 10/02/2026				Ngày 11/02/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	17	28	15		18	28	28		19	26	18		19	26	80		19	26	60		16	26	35		16	26	31		12
An Khê	18	28	19		18	28	23		20	28	28		20	26	79		20	26	38		18	26	34		18	26	35		8
Đak Pơ	18	28	18		18	29	23		20	28	28		19	25	82		19	26	61		17	26	29		17	26	38		7
Kông Chro	19	29	18		19	31	22		20	29	22		20	27	16		21	28	33		19	28	39		19	28	27		3
Ayun Pa	22	31	27		21	31	23		23	31	20		23	30	20		23	30	66		22	31	26		22	31	32		3
Ia Pa	21	31	23		21	31	19		22	31	27		23	30	28		23	30	25		21	31	35		21	31	25		1
Phú Thiện	21	31	22		22	31	15		23	31	20		24	30	17		23	31	26		22	31	29		22	31	29		4
Phú Túc	22	31	15		22	31	20		23	31	26		23	30	28		23	31	33		23	31	31		23	31	27		2

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 02/02/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Hùng

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pía, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar